

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ TWI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ TWI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TWI TECHNOLOGY AND SERVICES INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TWITECH.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110751841

3. Ngày thành lập: 14/06/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 56K80c Ngõ 376 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0357116393

Fax:

Email: twi.info@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý phát hành phim ảnh, phim video; - Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa. - Đại lý cung cấp các dịch vụ internet và gia tăng trên mạng;	4610
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy trong các lĩnh vực: y tế, giáo dục, đào tạo, khoa học kỹ thuật, công nghiệp, môi trường	4659
5.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
6.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo nguồn nhân lực chuyên sâu cho công nghiệp phần mềm, phần cứng (chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép);	8559
7.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
8.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
9.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
10.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Sản xuất phần mềm máy tính;	6201

13.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: - Tư vấn phần cứng, thiết kế hệ thống máy tính, dịch vụ quản lý máy tính, các dịch vụ khác có liên quan máy tính;	6202
14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm - Loại hình dịch vụ công nghệ thông tin: + Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin. + Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin. + Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật. + Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử. + Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin. + Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu. + Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin. + Đào tạo công nghệ thông tin - Cho thuê chỗ lưu trữ thông tin số - Các loại hình dịch vụ phần cứng: + Tư vấn, trợ giúp khách hàng lắp đặt sản phẩm phần cứng; + Phân phối, lưu thông các sản phẩm phần cứng; + Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành sản phẩm phần cứng; + Xuất nhập khẩu sản phẩm phần cứng; - Các loại hình dịch vụ phần mềm: + Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; + Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; + Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; + Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; + Dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Các dịch vụ nội dung thông tin số: + Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số; + Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số; + Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số; + Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số;	6209
15.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo, từ dữ liệu do khách hàng cung cấp; - Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web....; - Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,..) cho khách hàng.	6311(Chính)
16.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312

17.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm) - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động - Cung cấp dịch vụ internet - Dịch vụ trong lĩnh vực an toàn thông tin mạng - Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng	6399
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc và bản đồ (Luật đo đạc và bản đồ số: 27/2018/QH14 ngày 14/6/2018); -Thiết kế kết cấu công trình (Phụ lục VI của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021); -Thiết kế cơ - điện công trình (Phụ lục VI của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021); -Thiết kế cấp - thoát nước công trình (Phụ lục VI của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021); -Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ (Phụ lục VI của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021); -Thiết kế xây dựng công trình giao thông, gồm: Đường bộ, đường sắt, cầu – hầm, đường thủy nội địa – Hàng hải (Phụ lục VI của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021); -Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, gồm: Cấp nước - Thoát nước, Xử lý chất thải rắn (Phụ lục VI của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021); -Thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều) (Phụ lục VI của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021); -Khảo sát địa hình (Phụ lục VII của Nghị định số: 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021);	7110
19.	Quảng cáo Chi tiết: - Dịch vụ quảng cáo thương mại (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);	7310
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	7490
21.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
22.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất, chế tạo, lắp ráp tủ bảng điện;	2790
23.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Sản xuất chương trình truyền hình (trừ chương trình nhà nước cấm và không bao gồm sản xuất phim);	5911
24.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Sản xuất chương trình phát thanh (trừ chương trình nhà nước cấm);	5920

25.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng, công nghiệp, văn phòng, máy chiếu, thiết bị điện tử;	7730
27.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động;	7830
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống mạng công nghệ thông tin, viễn thông;	3320
29.	In ấn	1811
30.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
31.	Xây dựng nhà để ở	4101
32.	Xây dựng nhà không để ở	4102
33.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
34.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
35.	Xây dựng công trình điện	4221
36.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
37.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
38.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
39.	Xây dựng công trình thủy	4291
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
41.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
43.	Phá dỡ	4311
44.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
45.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
49.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
50.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản 2014) - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản 2014)	6820

51.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
52.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
53.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
54.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
55.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
56.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
57.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dầu hỏa, bình gas, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình;	4773
58.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
59.	Cho thuê xe có động cơ	7710
60.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
61.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
62.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
63.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Photo, chuẩn bị tài liệu	8219
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. (Điều 28 Luật Thương mại 2005)	8299

6. Vốn điều lệ: 1.500.000.000 VNĐ

Một tỷ năm trăm triệu đồng Việt Nam

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 150.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ NGỌC THẠCH	Thôn Đào Công, Xã Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	105.000	1.050.000.000	70,000	0370860014 43	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	105.000	1.050.000.000	70,000		
2	TẠ BÍCH NGỌC	Thôn Đào Công, Xã Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	225.000.000	15,000	0371980028 26	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	22.500	225.000.000	15,000		

3	PHÙNG LÊ LAN HƯƠNG	Cụm 1, Xã Liên Trung, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0191930012 12
			Cổ phần phổ thông	22.500	225.000.000	15,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	22.500	225.000.000	15,000	

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

* Ho và tên: TA BÍCH NGOC

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Ngày cấp: 13/09/2023 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Thôn Đào Công, Xã Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đào Công, Xã Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội